

Số: 30 /2022/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về
quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của
Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn quản lý hoạt động thông
tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
1100/TTr-STTTT của Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý hoạt động
thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền
thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành
phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Quảng Bình;
- Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong

QUY CHẾ
Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình
(Kèm theo Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Bình)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) trong việc quản lý, phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của Chính phủ, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Trung ương, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

2. Bảo đảm không làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của tỉnh, của đất nước. Chấp hành nghiêm túc chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định hiện hành.

3. Thông tin đối ngoại phải chính xác, kịp thời, theo đúng định hướng thông tin, tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong từng giai đoạn và các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt. Chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ.

4. Kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị ở các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân trong hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 4. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực được giao.

2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; trang bị cơ sở vật chất, kỹ thuật để nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.

c) Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

d) Xây dựng các đề án, dự án về thông tin đối ngoại.

đ) Cung cấp thông tin cho báo chí trong nước, nước ngoài; tổ chức theo dõi và tổng hợp thông tin báo chí trong nước và nước ngoài phản ánh về tỉnh.

e) Hợp tác quốc tế về thông tin đối ngoại.

g) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

h) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Cung cấp thông tin về tỉnh Quảng Bình

1. Cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực; thông tin quảng bá, giới thiệu về vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa; thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh Quảng Bình.

2. Các hình thức cung cấp thông tin về tỉnh Quảng Bình:



a) Phát ngôn chính thức tại các sự kiện, diễn đàn, họp báo trong và ngoài tỉnh; phát ngôn chính thức của các cơ quan quản lý nhà nước.

b) Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

c) Đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh; cụm thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

d) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài do UBND tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền phát hành.

đ) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước, nước ngoài; sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng internet.

e) Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị tổ chức theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí trong nước và ngoài nước viết về cơ quan, đơn vị mình quản lý; chủ động cung cấp thông tin, tài liệu để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai lệch cho các cơ quan báo chí, truyền thông, các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. Tham mưu UBND tỉnh thông báo cho Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

4. Các hình thức cung cấp thông tin giải thích, làm rõ: Tổ chức họp báo; ban hành thông cáo báo chí; phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của người đứng đầu hoặc người phát ngôn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin tại các cuộc giao ban báo chí Trung ương, của tỉnh khi có yêu cầu; đăng tải thông tin trên cổng/trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị.

5. Tổ chức cung cấp thông tin cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại và đồng bào ở khu vực biên giới, gồm các nội dung: Giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch; quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới.

6. Thông tin giải thích, làm rõ có nội dung bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 7. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh

1. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Bình là hệ thống dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, giới thiệu về tỉnh trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

2. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Bình là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, được tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại.

3. Các cơ quan, đơn vị, các cơ quan báo chí của tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Bình.

Điều 8. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài

1. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Bình trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 9. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về thông tin đối ngoại của tỉnh. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng thông tin đối ngoại, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về thông tin đối ngoại cho cán bộ, công chức phụ trách công tác thông tin đối ngoại, cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, truyền thông trong tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi dư luận báo chí thông tin về địa phương; xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

8. Thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

Điều 10. Văn phòng UBND tỉnh

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh Quảng Bình.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên báo chí nước ngoài.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch về thông tin đối ngoại.

Điều 11. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Chủ trì tham mưu công tác hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Làm đầu mối của Ủy ban nhân dân tỉnh trong trao đổi, hợp tác với Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam trong triển khai chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Cung cấp thông tin của tỉnh cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng để phục vụ công tác thông tin đối ngoại; phối hợp với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh ở nước ngoài.

4. Thống nhất quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động báo chí tại tỉnh; xây dựng nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo cấp tỉnh cho báo chí nước ngoài, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Quảng Bình trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

Điều 12. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin,

quảng bá về văn hóa, con người Quảng Bình đến bạn bè trong nước và quốc tế.

2. Triển khai các sự kiện, chương trình đối ngoại thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao nhằm thúc đẩy công tác thông tin đối ngoại.

Điều 13. Sở Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, quảng bá điểm đến du lịch Quảng Bình đến các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch quảng bá, xúc tiến và thu hút khách du lịch đến Quảng Bình hằng năm; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện về du lịch kết hợp quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Bình.

Điều 14. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại tại cơ quan, đơn vị.

Điều 15. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất trình UBND tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 16. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì thực hiện công tác đối ngoại trong lĩnh vực hợp tác xúc tiến đầu tư nước ngoài.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp kịp thời các thông tin, số liệu liên quan đến xúc tiến đầu tư trong nước và ngoài nước; biên soạn và phát hành các tài liệu giới thiệu về tiềm năng, cơ hội thu hút đầu tư của tỉnh.

Điều 17. Sở Công thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại nhằm quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh đến các địa phương ở trong nước và các nước trên thế giới.

Điều 18. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ quản lý các phóng viên báo chí nước ngoài vào hoạt động tại tỉnh.

3. Chủ động theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, xử lý thông tin xuyên tạc, sai sự thật làm ảnh hưởng đến hoạt động đối ngoại của tỉnh; tăng cường đấu tranh, phản bác thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

Điều 19. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại biên phòng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới, cửa khẩu, trên biển.

2. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị quản lý các phóng viên báo chí nước ngoài vào hoạt động trong khu vực biên giới, cửa khẩu.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới, biển, đảo giai đoạn 2021- 2030.

Điều 20. Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình

1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về công tác đối ngoại, hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm; tăng thời lượng chương trình phát sóng, đăng tải các chuyên mục, chuyên đề, chương trình, phóng sự, bài viết, tin tức về hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

2. Phối hợp tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Quảng Bình ra thế giới trên các báo, đài trong nước và ngoài nước.

Điều 21. Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng

1. Tham mưu, thực hiện các chương trình, hoạt động tuyên truyền, quảng bá rộng rãi các giá trị tự nhiên, lịch sử - văn hoá và nhân văn của Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm bảo vệ di sản của cộng đồng dân cư; đề xuất chủ trương, kế hoạch, biện pháp bảo tồn, khai thác di sản có hiệu quả.

2. Xây dựng, thực hiện kế hoạch hoạt động đối ngoại của đơn vị nhằm thu hút các tổ chức quốc tế, du khách nước ngoài đến với Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

Điều 22. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về thông tin đối ngoại của tỉnh.

2. Chủ động cung cấp thông tin đối ngoại cho báo chí trong nước và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định.

3. Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp.

4. Phân công, bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại.

Handwritten mark

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm; báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm theo mẫu báo cáo tại Phụ lục 02 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 24. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại

Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị được cân đối từ ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại được giao, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 25. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc, triển khai thực hiện Quy chế này; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./

